



TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM
BÊN CẠNH PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
Tòa nhà VCCI - Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
☎ (84.4) 3574 4001 ☎ (84.4) 3574 3001 ✉ info@viac.org.vn 🌐 www.viac.org.vn

Số: **137** /VIAC

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
CỦA CHỦ TỊCH TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

(V/v: Ban hành Biểu phí Trọng tài)

- Căn cứ Quyết định số 204/TTg ngày 28 tháng 4 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC);
- Căn cứ Điều lệ của VIAC đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê chuẩn tại Quyết định số 4256/QĐ-BTP ngày 11 tháng 11 năm 2011;
- Theo đề nghị của Tổng thư ký,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Biểu phí Trọng tài (sửa đổi) của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam kèm theo Quyết định này.

Điều 2: Biểu phí trọng tài (sửa đổi) được áp dụng cho các vụ tranh chấp có tổ tụng trọng tài bắt đầu từ ngày 24 tháng 3 năm 2014. Các vụ tranh chấp có tổ tụng trọng tài bắt đầu trước ngày 24 tháng 3 năm 2014 thì áp dụng Biểu phí trọng tài có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4: Tổng Thư ký chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4
- Lưu VT

CHỦ TỊCH
TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM



TRẦN HỮU HUỲNH

SCHEDULE OF ARBITRATION COSTS
OF THE VIETNAM INTERNATIONAL ARBITRATION CENTRE (VIAC)
*In force as from 24 March 2014 and is applicable to arbitral proceedings
commenced on or after 24 March 2014*
(Under Decision No. 137/VIAC dated 24 March 2014 of the President of the VIAC)

I. Basis of calculation:

1. For Requests for Arbitration and Counterclaims specifying the monetary value in dispute:
- 1.1. For disputes resolved by an Arbitral Tribunal comprising of three Arbitrators:

Unit: VND

Value in dispute	Arbitration Costs
Up to 100,000,000	15,000,000
From 100,000,001 to 1,000,000,000	15,000,000 + 7.0% of the amount over 100,000,000
From 1,000,000,001 to 5,000,000,000	78,000,000 + 4.0% of the amount over 1,000,000,000
From 5,000,000,001 to 10,000,000,000	238,000,000 + 2.5% of the amount over 5,000,000,000
From 10,000,000,001 to 50,000,000,000	363,000,000 + 1.5% of the amount over 10,000,000,000
From 50,000,000,001 to 100,000,000,000	963,000,000 + 1.0% of the amount over 50,000,000,000
From 100,000,000,001 to 500,000,000,000	1,463,000,000 + 0.4% of the amount over 100,000,000,000
Over 500,000,000,000	3,063,000,000 + 0.1% of the amount over 500,000,000,000

1.2. For disputes resolved by a Sole Arbitrator, the arbitration costs shall be of 70% of the arbitration costs mentioned in Section 1.1 for the same value in dispute.

1.3. Value in dispute in foreign currency shall be converted into Vietnamese Dong (VND) at the transfer exchange rate applied by Vietcombank at the time of submission of the Request for Arbitration or Counterclaim.

2. For Requests for Arbitration and Counterclaims without the monetary value in dispute, the President of the VIAC shall fix the arbitration costs in consideration of the dispute's nature, the time required for dispute settlement and the number of Arbitrators.

3. For Requests for Arbitration and Counterclaims which include both monetary valued requests and non-monetary valued requests, the arbitration costs for those requests shall be calculated pursuant to the above-mentioned Items 1 and 2, respectively.

4. The arbitration costs in the above-mentioned Items 1, 2 and 3 shall not include travelling, accommodation and other relevant expenses for Arbitrator(s) who resolve the dispute and secretarie(s) of the hearings, expenses for inspection and valuation of assets, expenses for seeking expert advice, and expenses for other assistance at the request of the Arbitral Tribunal.

5. The regulations of the above-mentioned Items 1, 2, 3 and 4 shall apply to the amendment and/or supplement to Requests for Arbitration and Counterclaims which increases the value in dispute.

II. The Refunding:

The arbitration costs shall be refundable in the following circumstances:

1. Withdrawal of the Request for Arbitration and/or amendment and/or supplement to the Request for Arbitration; the Counterclaim and/or amendment and/or supplement to the Counterclaim:

- a) Where the Request for Arbitration and/or amendment and/or supplement to the Request for Arbitration; the Counterclaim and/or amendment and/or supplement to the Counterclaim are withdrawn before the constitution of the Arbitral Tribunal, 70% of the arbitration costs is refundable;
- b) Where the Request for Arbitration and/or amendment and/or supplement to the Request for Arbitration; the Counterclaim and/or amendment and/or supplement to the Counterclaim are withdrawn after the constitution of the Arbitral Tribunal, 40% of the arbitration costs is refundable.
- c) Where the Request for Arbitration and/or amendment and/or supplement to the Request for Arbitration; the Counterclaim and/or amendment and/or supplement to the Counterclaim are withdrawn after the VIAC has sent the summon to the hearing, but before the date of the hearing, 20% of the arbitration costs is refundable.

2. Where the Arbitral Tribunal makes the Decision staying the dispute resolution in accordance with clause 1(dd) Article 28 of the VIAC's Rules of Arbitration in force as from 1 January 2012, 30% of the arbitration costs is refundable.

3. Where the Arbitral Tribunal makes the Decision staying the dispute resolution in accordance with clause 1(e) Article 28 of the VIAC's Rules of Arbitration in force as from 1 January 2012, 20% of the arbitration costs is refundable.

In no circumstances, the remaining arbitration costs are less than VND 10,000,000.

BIỂU PHÍ TRỌNG TÀI
CỦA TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM (VIAC)

Có hiệu lực từ ngày 24/03/2014 và áp dụng cho các vụ tranh chấp có tổ tụng trọng tài bắt đầu từ ngày 24/03/2014

(Ban hành kèm theo Quyết định số 137/VIAC ngày 24/03/2014 của Chủ tịch VIAC)

I. Cơ sở tính phí trọng tài

1. Trường hợp Đơn khởi kiện, Đơn kiện lại nêu trị giá vụ tranh chấp:

1.1. Trường hợp vụ tranh chấp được giải quyết bởi Hội đồng Trọng tài gồm ba Trọng tài viên:

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Trị giá vụ tranh chấp	Phí trọng tài
100.000.000 trở xuống	15.000.000
100.000.001 đến 1.000.000.000	15.000.000 + 7% số tiền vượt quá 100.000.000
1.000.000.001 đến 5.000.000.000	78.000.000 + 4,0% số tiền vượt quá 1.000.000.000
5.000.000.001 đến 10.000.000.000	238.000.000 + 2,5% số tiền vượt quá 5.000.000.000
10.000.000.001 đến 50.000.000.000	363.000.000 + 1,5% số tiền vượt quá 10.000.000.000
50.000.000.001 đến 100.000.000.000	963.000.000 + 1,0% số tiền vượt quá 50.000.000.000
100.000.000.001 đến 500.000.000.000	1.463.000.000 + 0,4% số tiền vượt quá 100.000.000.000
500.000.000.001 trở lên	3.063.000.000 + 0,1% số tiền vượt quá 500.000.000.000

1.2. Trường hợp vụ tranh chấp được giải quyết bởi Trọng tài viên duy nhất, mức phí trọng tài bằng 70% của phí trọng tài nêu tại Mục 1.1 đối với cùng trị giá vụ tranh chấp.

1.3. Trị giá vụ tranh chấp bằng ngoại tệ được chuyển đổi sang đồng Việt Nam theo tỷ giá chuyển khoản của Vietcombank tại thời điểm nộp Đơn khởi kiện, Đơn kiện lại.

2. Trường hợp Đơn khởi kiện, Đơn kiện lại không nêu trị giá vụ tranh chấp thì Chủ tịch VIAC quyết định số phí trọng tài phải nộp căn cứ vào tính chất của vụ tranh chấp, thời gian giải quyết vụ tranh chấp và số lượng Trọng tài viên.

3. Trường hợp Đơn khởi kiện, Đơn kiện lại vừa có yêu cầu nêu trị giá, vừa có yêu cầu khác không nêu trị giá thì phí trọng tài đối với các yêu cầu nêu trị giá được tính theo Mục 1, phí trọng tài đối với yêu cầu không nêu trị giá được tính theo Mục 2 nêu trên.

4. Phí trọng tài nêu tại Mục 1, 2 và 3 trên đây không bao gồm chi phí đi lại, ở và các chi phí có liên quan khác của các Trọng tài viên và các thư ký phiên họp giải quyết vụ tranh chấp; chi phí giám định, định giá tài sản, chi phí tham vấn ý kiến chuyên gia và chi phí cho các trợ giúp khác theo yêu cầu của Hội đồng Trọng tài.

5. Các quy định tại Mục 1, 2, 3 và 4 nêu trên cũng áp dụng đối việc sửa đổi, bổ sung Đơn khởi kiện; sửa đổi, bổ sung Đơn kiện lại có điều chỉnh tăng về trị giá vụ tranh chấp.

II. Hoàn trả phí trọng tài

Phí trọng tài được hoàn trả trong các trường hợp sau đây:

1. Trường hợp rút Đơn khởi kiện; sửa đổi, bổ sung Đơn khởi kiện; Đơn kiện lại; sửa đổi, bổ sung Đơn kiện lại:

- a. Nếu Đơn khởi kiện; sửa đổi, bổ sung Đơn khởi kiện; Đơn kiện lại; sửa đổi, bổ sung Đơn kiện lại được rút trước khi Hội đồng Trọng tài được thành lập, VIAC hoàn trả 70% phí trọng tài.
- b. Nếu Đơn khởi kiện; sửa đổi, bổ sung Đơn khởi kiện; Đơn kiện lại; sửa đổi, bổ sung Đơn kiện lại được rút sau khi Hội đồng Trọng tài được thành lập, VIAC hoàn trả 40% phí trọng tài.
- c. Nếu Đơn khởi kiện; sửa đổi, bổ sung Đơn khởi kiện; Đơn kiện lại; sửa đổi, bổ sung Đơn kiện lại được rút sau khi VIAC gửi Giấy triệu tập phiên họp giải quyết vụ tranh chấp và trước ngày mở phiên họp giải quyết vụ tranh chấp, VIAC hoàn trả 20% phí trọng tài.

2. Trường hợp Hội đồng Trọng tài ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ tranh chấp theo khoản 1(đ) Điều 28 Quy tắc tổ tụng trọng tài của VIAC có hiệu lực từ ngày 01/01/2012, VIAC hoàn trả 30% phí trọng tài.

3. Trường hợp Hội đồng Trọng tài ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ tranh chấp theo khoản 1(e) Điều 28 Quy tắc tổ tụng trọng tài của VIAC có hiệu lực từ ngày 01/01/2012, VIAC hoàn trả 20% phí trọng tài.

Trong mọi trường hợp, phí trọng tài còn lại sau khi hoàn trả không dưới 10.000.000 đồng.